BIỂU GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHỐI TỈNH, CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ VÀ BỔ SUNG NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH TỪ NGUỒN TIẾT KIỆM CHI NĂM 2024 CHUYỂN SANG 2025

(Kèm theo Quyết định số: 1161 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Cơ quan, đơn vị/Nguồn kinh phí	Số tiền	Nội dung
	TỔNG CỘNG	**249.188**	
A	**Bổ sung dự toán chi cho các cơ quan, đơn vị khối tỉnh và các huyện, thành phố**	**43.050**	
I	**Các cơ quan, đơn vị khối tỉnh**	**15.210**	
1	Công an tỉnh	5.775	Hỗ trợ thực hiện Chính sách tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 01/11/2023 của UBND tỉnh.
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	961	Đường đến trung tâm xã Tân Yên, huyện Tràng Định: 128 triệu đồng; Đường Bản Ngõa - Xả Thướn - Bản Lầy - Pắc Lệ: 41 triệu đồng; Dự án Phát triển toàn diện kinh tế xã hội Hợp phần đầu tư đô thị Hưng Yên - Việt Trì - Đồng Đăng: 273 triệu đồng; Hệ thống trạm bơm điện Tằm Nguyên huyện Cao Lộc: 316 triệu đồng; Đường giao thông trong khu hợp tác kinh tế biên giới Đồng Đăng, hạng mục: Trục đường vành đai phía đông thuộc khu số 3 đoạn I: 135 triệu đồng; Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh Lạng Sơn: 68 triệu đồng.
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	65	Dự án Di dân thành lập bản mới giáp biên Pò Lục, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.
4	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	609	Công trình Đại đội cơ động-Tiểu đoàn HL-CĐ BCHBP.
5	Sở Y tế	7.800	Công trình Bệnh viện Y dược học cổ truyền tỉnh.
II	**Các huyện, thành phố**	**27.840**	
1	Huyện Chi Lăng	3.738	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp): 738 triệu đồng; Hỗ trợ đầu tư xây dựng cầu vào Đền Chi Lăng: 3.000 triệu đồng.
2	Thành phố Lạng Sơn	1.228	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp).
3	Huyện Cao Lộc	231	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp).
4	Huyện Đình Lập	377	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp).
5	Huyện Văn Lãng	8.235	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp): 390 triệu đồng; Kinh phí hỗ trợ xây dựng nông thôn mới: 7.844 triệu đồng.
6	Huyện Tràng Định	4.232	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp): 843 triệu đồng; kinh phí thu hồi tạm ứng kinh phí thực hiện dự án cầu Pắc Luồng, huyện Tràng Định: 3.389 triệu đồng.
7	Huyện Văn Quan	828	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp).
8	Huyện Bình Gia	865	Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (hợp đồng đơn vị sự nghiệp).

STT	Cơ quan, đơn vị/Nguồn kinh phí	Số tiền	Nội dung
9	Huyện Bắc Sơn	8.106	Kinh phí hỗ trợ xây dựng nông thôn mới.
B	**Bổ sung nguồn ngân sách tỉnh thực hiện các nhiệm vụ của tỉnh**	**206.138**	
1	Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương	3.000	Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ, quản lý theo quy định.
2	Bổ sung nguồn chi các chế độ chính sách trung ương	44.971	Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ, quản lý theo quy định.
3	Thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch do tỉnh ban hành	5.000	Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ, quản lý theo quy định.
4	Bổ sung nguồn kinh phí thực hiện Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025	14.976	Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổng hợp phương án phân bổ chi tiết, gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ.
5	Bổ sung nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	56.164	Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết.
6	Bổ sung nguồn thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực giáo dục đào tạo	82.027	
6.1	Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất công nhận lại trường chuẩn năm 2025	35.000	Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổng hợp phương án phân bổ chi tiết, gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ.
6.2	Hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ ngành giáo dục và các nhiệm vụ phát sinh khác	18.000	Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết.
6.3	Kinh phí sự nghiệp giáo dục đào tạo để chi hỗ trợ chính sách giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP	29.027	Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết.